

Số: 104 /BC-SC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2016

BÁO CÁO
GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ
GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN-TNHH MTV 6 THÁNG NĂM 2016

1. CHI TIẾT ĐÁNH GIÁ CỦA CHỦ SỞ HỮU

1.1 – Chi tiết đánh giá tình hình Công ty mẹ

a. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Doanh thu thực hiện 6T/2016 đạt 2.977.488 triệu đồng, đạt 75% doanh thu kế hoạch và tăng 25% so với cùng kỳ 2015.

- Chi phí thực hiện 6T đầu năm 2016 đạt 74% chi phí kế hoạch và tăng 27% so với cùng kỳ năm 2015, chi phí tăng do tăng doanh thu. Trong đó:

• Giá vốn hàng bán: đạt 75% kế hoạch năm và tăng 28% so với cùng kỳ năm 2015.

• Chi phí tài chính: đạt 53% kế hoạch năm và tăng 64% so với cùng kỳ năm 2015.

• Chi phí bán hàng: đạt 71% kế hoạch năm và tăng 16% so với cùng kỳ năm 2015.

• Chi phí quản lý doanh nghiệp: đạt 64% kế hoạch năm và tăng 5% so với cùng kỳ năm 2015.

- Lợi nhuận trước thuế 6T/2016 đạt 132.900 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch và tăng 1% so với cùng kỳ năm 2015.

b. Tình hình tài chính của doanh nghiệp:

Một số chỉ số tài chính chủ yếu	6T/2015	6T/2016
1. Hệ số khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán hiện hành	1,45	1,28
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,91	0,67
2. Vòng quay hàng tồn kho	5,16	3,80
3. Vòng quay khoản phải thu	4,31	5,78
4. Lợi nhuận biên		
+ EBIT biên	0,06	0,05
+ LN ròng biên	0,05	0,04
5. Hiệu suất lợi nhuận		
+ Suất sinh lời/Tài sản (ROA)	3%	3%
+ Suất sinh lời/VCSH (ROE)	6%	6%



+ Khả năng sinh lời trên tài sản, vốn chủ sở hữu tương ứng là 3%, 6%.

+ Khả năng thanh toán 6T/2016 thấp hơn cùng kỳ năm 2015 do nợ ngắn hạn tăng. Tuy nhiên Tổng công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán đối với những khoản nợ đến hạn. Cơ cấu nguồn vốn và tài sản cũng đảm bảo ở mức an toàn, hệ số tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn đạt mức $1,28 > 1$ điều này thể hiện Tổng Công ty đảm bảo an toàn tài chính.

c. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

Hiện tại Công ty mẹ đang thực hiện đầu tư vào 23 Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết với giá trị đầu tư 1.215,3 tỷ. Lợi nhuận từ đầu tư tài chính đóng góp đáng kể vào cơ cấu lợi nhuận chung của Tổng Công ty. Sáu tháng đầu năm 2016 đã tăng thêm vốn góp của Công ty Cổ phần An Thái 1.600.000.000 đồng, Công ty TNHH Vận tải Ngôi Sao Sài Gòn: 31.767.447.777 đồng và thoái vốn Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng Xanh: 42.573.265.000 đồng, Công ty Cổ phần Cơ Khí Ô tô Thủ Đức: 6.000.000.000 đồng.

Các dự án đầu tư Tổng Công ty đang thực hiện theo đúng quy định pháp luật về thủ tục đầu tư cũng như tiến độ thực hiện, hiệu quả đầu tư. Đơn vị ghi nhận tăng, giảm và quản lý tài sản theo đúng quy định hiện hành. Doanh nghiệp không phát sinh công nợ phải thu khó đòi trong sáu tháng đầu năm 2016. Công nợ được quản lý theo đúng quy chế số 05/QC-SC ngày 17 tháng 4 năm 2014 về quản lý các khoản nợ phải thu và nợ phải trả của Tổng Công ty cơ khí GTVT Sài Gòn TNHH MTV (Công ty Mẹ).

d. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

Tổng Công ty tuân thủ và chấp hành đúng các quy định về chính sách thuế, về chính sách tiền lương và các chính sách khác theo quy định của pháp luật. Tổng Công ty đã nộp ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2016: 309.528.538.710 đồng đạt 257% kế hoạch Ủy ban nhân dân Tp. HCM giao năm 2016.

e. Tình hình thực hiện các kiến nghị trước đó của Chủ sở hữu/Kiểm soát viên/Kiểm toán Thanh tra/ cơ quan quản lý tài chính doanh nghiệp.

Tổng Công ty thực hiện tốt các chỉ đạo của Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban nhân dân TP. HCM và Chi cục Tài chính Doanh nghiệp.

1.2 – Chi tiết đánh giá tình hình Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé

a. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong 6 tháng năm 2016, Doanh thu tăng 17% so với cùng kỳ; Giá vốn tăng phù hợp với tốc độ tăng doanh thu; Chi phí tài chính giảm do các khoản nợ vay giảm, chi phí quản lý tăng. Lợi nhuận trước thuế tăng 10% so với cùng kỳ 2015 và đạt 52% kế hoạch được giao năm 2016.

b. Tình hình tài chính của doanh nghiệp:

Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu = 13,5%, tỷ suất lợi nhuận/tổng tài sản = 5,3%, tỷ suất lợi nhuận/vốn CSH = 9,6%. Công ty đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn, tình hình tài chính lành mạnh, cơ cấu tài sản nguồn vốn phù hợp đặc điểm kinh doanh cảng biển của đơn vị.

c. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

Đơn vị quản lý tốt tình hình đầu tư vào công ty liên kết, quản lý tài sản, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích kinh doanh, quản lý chặt chẽ công nợ phải thu phải trả.

d. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, đơn vị chấp hành các quy định về chính sách thuế, về chính sách tiền lương và các chính sách khác; thực hiện đầy đủ và đúng hạn nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

e. Tình hình thực hiện các kiến nghị trước đó của Chủ sở hữu/Kiểm soát viên/Kiểm toán Thanh tra/ cơ quan quản lý tài chính doanh nghiệp:

Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Tổng công ty, Cục thuế, Kiểm toán nhà nước.

1.3 – Chi tiết đánh giá tình hình Công ty TNHH MTV Bến xe Miền Đông

a. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Doanh thu thực hiện đạt 51,7%, lợi nhuận thực hiện đạt 53,59% so với kế hoạch năm.

b. Tình hình tài chính của doanh nghiệp:

Đơn vị sử dụng vốn hiệu quả. Không có nợ phải trả quá hạn, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn cao.

c. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

Tình hình quản lý tài sản tốt. Đơn vị đã thoái vốn đầu tư 10 tỷ đồng tại Công ty Cổ phần Xe khách và Dịch vụ Miền Tây và không có đầu tư vào công ty con, công ty liên kết.

d. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

Đơn vị kê khai và nộp thuế đúng thời hạn. Đảm bảo chế độ tiền lương và các chính sách phúc lợi khác cho người lao động theo đúng quy định nhà nước và thỏa ước lao động tập thể.

e. Tình hình thực hiện các kiến nghị trước đó của Chủ sở hữu/Kiểm soát viên/Kiểm toán Thanh tra/ cơ quan quản lý tài chính doanh nghiệp:

Đơn vị thực hiện đầy đủ các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và Tổng Công ty.



1.4 – Chi tiết đánh giá tình hình Công ty TNHH MTV Xe khách Sài Gòn

a. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện 06 tháng năm 2016	Tỷ lệ TH/KH
Doanh thu	811.308.000.000	257.113.763.126	31,69%
Lợi nhuận trước thuế	24.200.000.000	6.193.779.865	25,60%
Vốn chủ sở hữu	185.000.000.000	182.507.665.315	98,65%

Doanh thu 6 tháng đầu năm 2016 chỉ đạt 31,69% so với kế hoạch năm là do:

Doanh thu bán vé và doanh thu trợ giá của hoạt động buýt giảm do công ty ngưng 3 tuyến buýt số 02, 10, 60 không hiệu quả. Đồng thời công ty thực hiện hoàn trả 6.102 triệu đồng cho Trung tâm điều hành vận tải hành khách công cộng tiền trợ giá cấp thừa của 06 tháng đầu năm 2013.

Tình hình quản lý chi phí sản xuất kinh doanh và chi phí quản lý:

- **Giá vốn hàng bán:** chiếm tỷ trọng lần lượt so với doanh thu 06 tháng 2015, 06 tháng 2016 là 85,51%; 85,69%. Tỷ lệ này tăng là do trong 6 tháng năm 2016 đơn vị tiếp tục duy trì dịch vụ mua bán xe nhập khẩu, xe nội địa, mà đối với các hoạt động này giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng rất lớn so với doanh thu.

- **Chi phí quản lý Doanh nghiệp:** thực hiện 06 tháng năm 2016 so với cùng kỳ năm trước là 78,71%. Điều này cho thấy đơn vị đã thực hiện tốt việc tiết giảm chi phí quản lý.

b. Tình hình tài chính của doanh nghiệp:

Khả năng sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn đầu tư chủ sở hữu là 3,39%. Như vậy cứ 100 đồng vốn đầu tư vào sản xuất kinh doanh tạo ra 3,39 đồng lợi nhuận.

c. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Hiệu quả sử dụng vốn	06 tháng Năm 2015	06 tháng Năm 2016
Tổng tài sản	335.760.737.916	600.596.674.050
Vốn chủ sở hữu	183.592.245.242	182.507.665.315

Lợi nhuận sau thuế	5.613.191.770	4.955.023.892
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,03	0,027
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0167	0,0082

d. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:

Công ty tuân thủ và chấp hành các quy định về chính sách thuế, về chính sách tiền lương và các chính sách khác.

+ Về chính sách thuế: Công ty thực hiện theo các chế độ chính sách quy định.

+ Về chính sách tiền lương: Quỹ lương thực hiện của người lao động 06 tháng đầu năm 2016 là: 64.827.976.948 đồng.

Trong 6 tháng đầu năm 2016, đơn vị đã nộp ngân sách 8,6 tỷ đạt 35,18 % so với kế hoạch.

d. Tình hình thực hiện các kiến nghị trước đó của Chủ sở hữu/Kiểm soát viên/Kiểm toán Thanh tra/ cơ quan quản lý tài chính doanh nghiệp:

Công ty đã thực hiện tốt các kiến nghị của Tổng công ty.

2. KẾT LUẬN CỦA CHỦ SỞ HỮU

Phân loại doanh nghiệp

STT	TÊN DOANH NGHIỆP	AN TOÀN TÀI CHÍNH	MÁT AN TOÀN TÀI CHÍNH
1	Công ty mẹ	X	
2	Công ty TNHH MTV Bến Xe Miền Đông	X	
3	Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	X	
4	Công ty TNHH MTV Xe khách Sài Gòn	X	

NGƯỜI LẬP

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- UBND TP;
- Chi cục TCDN;
- Lưu: VT, TCKT (TD-5b)

Thal
Nguyễn Phan Thủy Dương



NGUYỄN HỒNG ANH